

Số: 108 /KH-UBND

Minh Thọ, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn xã Minh Thọ giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 13/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân xã Minh Thọ ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Định hướng phát triển tổng thể: Xây dựng và phát triển chính quyền số hoạt động dựa trên dữ liệu và công nghệ số; thúc đẩy kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng quan trọng; phát triển xã hội số bao trùm, an toàn, thu hẹp khoảng cách số, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn xã, ưu tiên các lĩnh vực đột phá, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Vai trò động lực của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là khâu đột phá, động lực chủ yếu trong đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; sẵn sàng thử nghiệm các công nghệ, mô hình mới; hình thành môi trường số an toàn, thuận lợi, góp phần xây dựng xã Minh Thọ phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

a) Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh

*** *Giai đoạn 2026-2027***

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.
- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.
- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc

ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

*** Giai đoạn 2028-2030**

- 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ.

- 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa được tái sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% các ứng dụng, nền tảng được triển khai sử dụng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng theo Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu

*** Giai đoạn 2026-2027**

- 100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số Trung ương đến địa phương được triển khai theo đúng kế hoạch.

- 100% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho UBND xã được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn kỹ năng số cơ bản.

*** Giai đoạn 2028-2030**

- 100% hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã thường xuyên sử

dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

- 100% cơ quan, tổ chức sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính.

- 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số.

- 100% các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường số.

- 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

- 100% các hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền số phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.

- 100% cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước sử dụng các dịch vụ điện toán đám mây do doanh nghiệp trong nước cung cấp.

2.2 Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng hai con số của nền kinh tế

*** Giai đoạn 2026-2027**

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- Phần đầu 20% doanh nghiệp trên địa bàn xã sử dụng hợp đồng điện tử.

*** Giai đoạn 2028-2030**

- Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 10%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 70%.

- Phần đầu 50% doanh nghiệp trên địa bàn xã sử dụng hợp đồng điện tử.

2.3 Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

*** Giai đoạn 2026-2027**

- Tối thiểu 80% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- Tối thiểu 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Tối thiểu 85% người dân có Sổ sức khỏe điện tử.

- Tối thiểu 80% người dân biết kỹ năng về CNTT và truyền thông.

- Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 85% dân số.

- Trên 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 85% người dân có khả năng tiếp cận các kênh truyền thông chính thống trên nền tảng số.

*** Giai đoạn 2028-2030**

- Tối thiểu 95% dân số từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn xã có tài khoản tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.
- Tối thiểu 70% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Tối thiểu 95% người dân trên địa bàn xã có Sổ sức khỏe điện tử.
- Tối thiểu 95% người dân trên địa bàn xã biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông.
- Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 99% dân số.
- Trên 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% người dân có khả năng tiếp cận các kênh truyền thông chính thống trên nền tảng số; Phổ cập nền tảng truyền hình số quốc gia tới 100% hộ gia đình có kết nối Internet.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tăng cường công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, triển khai chuyển đổi số.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương trực tuyến trên môi trường mạng; Hằng năm tổ chức Đoàn công tác kiểm tra trực tiếp các đơn vị, địa phương trên địa bàn xã về công tác chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng và ban hành các chính sách, kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo và điều hành của UBND xã để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

3. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng và các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh được kết nối trên mạng này, bảo đảm liên thông và đồng bộ dữ liệu.
- Nâng cấp, quản lý, vận hành nền tảng hợp trực tuyến xã Minh Thọ thông suốt, an toàn, bảo mật; bảo đảm phục vụ các phiên họp từ Trung ương đến địa phương.

4. Phát triển nhân lực số

- Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển khai thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Tổ chức tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân

tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

5. Phát triển dữ liệu số

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai, xây dựng, khoa học, công nghệ....
- Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

6. An toàn thông tin mạng

- Tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong cơ quan nhà nước theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Triển khai hướng dẫn về quy trình, biện pháp kỹ thuật nhằm bảo đảm an toàn đối với việc quản lý, lưu trữ, xử lý, chia sẻ và kiểm soát truy cập dữ liệu cá nhân trong các nền tảng và hệ thống thông tin.
- Đảm bảo duy trì hệ thống thông tin của UBND xã được phê duyệt cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ (Mô hình 4 lớp).
- Tăng cường giám sát an toàn, an ninh mạng trên địa bàn xã để phát hiện và cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

7. Chính quyền số

- Tổ chức triển khai kịp thời và hiệu quả các nền tảng số phục vụ phát triển Chính phủ số do Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, tỉnh triển khai. Thực hiện kết nối toàn bộ các nền tảng số do Trung ương, tỉnh triển khai, các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.
- Đầu tư đồng bộ trang thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị chuyên ngành tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.
- Hỗ trợ các cửa hàng, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số thông qua sử dụng các nền tảng số phục vụ quản trị, sản xuất, kinh doanh, thông qua triển khai chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số (rdx.gov.vn) và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số (bdx.gov.vn).
- Ứng dụng công nghệ, dữ liệu số trong sản xuất nông nghiệp thông minh, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao. Tăng cường hoạt động kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử. Ứng dụng giải pháp công nghệ số trong quản lý, giám sát chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thủy sản; truy xuất nguồn gốc.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển, khai thác hệ thống kho, bến, bãi phục vụ vận tải và logistics. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý kết cấu hạ tầng giao thông.

- Ứng dụng công nghệ số trong hỗ trợ khám, chữa bệnh, tư vấn chăm sóc sức khỏe trong và sau điều trị tại các cơ sở y tế; triển khai nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa. Ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám, chữa bệnh, tiến đến mỗi người dân đều có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giảng dạy, tuyển sinh dựa trên công nghệ số, dữ liệu số; số hóa tài liệu, giáo trình; triển khai đồng bộ các nền tảng số dùng chung của toàn ngành giáo dục.

- Số hóa dữ liệu các khu di tích lịch sử, văn hóa, du lịch bằng công nghệ 3D, 4D, tích hợp thuyết minh tự động để quản lý, giới thiệu trên nền tảng số, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” rộng khắp trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng ở địa phương trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số phổ biến, thanh toán không dùng tiền mặt, tương tác trên các sàn thương mại điện tử để từng bước hình thành văn hóa số.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Kịp thời triển khai, truyền thông, phổ biến về các Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn và văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số đến các cơ quan nhà nước, tổ chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền về những định hướng, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp về chuyển đổi số gắn với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đảm bảo phát sóng tần suất: 01 số/chuyên mục/tuần trên chuyên mục chuyển đổi số và truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 65-KH/TU.

- Duy trì chuyên mục/chương trình phát thanh về Chuyển đổi số và truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 65-KH/TU.

- Duy trì hoạt động hiệu quả chuyên trang điện tử chuyển đổi số xã Minh Thọ; cập nhật tin, bài, hình ảnh, video kịp thời.

- Tổ chức các Cuộc thi, Hội thi, Tọa đàm về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính trên địa bàn xã; các Cuộc thi tìm hiểu, các chiến dịch truyền thông về chuyển đổi số trong đoàn viên, thanh niên, phụ nữ, công nhân, nông dân trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến và tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về đảm bảo an toàn thông tin cá nhân trên môi trường mạng cho người dân

trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền việc phát triển ngành công nghiệp ICT và các doanh nghiệp công nghệ số.

- Truyền thông về các mô hình, điển hình trong hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp; Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng thôn để tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức và kỹ năng số, giúp người dân tiếp cận với các dịch vụ số, nền tảng số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 30/11*) báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân xã tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã xây dựng trình Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch hằng năm của xã trên cơ sở mục tiêu nhiệm vụ của Kế hoạch này và bổ sung thêm nhiệm vụ mới theo hướng dẫn của tỉnh và thực tiễn thời điểm năm của xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; mô hình chuyển đổi số tiêu biểu góp phần mang lại hiệu quả trong công cuộc chuyển đổi số cũng như đóng góp phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở nhu cầu của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành. Đối với các nhiệm vụ đã giao trong các chương trình/kế hoạch khác có sự trùng lặp với Kế hoạch này đang triển khai thì tiếp tục thực hiện, nếu chưa thực thì thực hiện theo Kế hoạch này.

- Theo chức năng nhiệm vụ triển khai, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc lĩnh vực quản lý của ngành thuộc quản lý để thúc đẩy phát triển chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã.

- Triển khai rà soát, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải

quyết thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan tới người dân; rà soát, đơn giản hóa các chế độ báo cáo, cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu. Triển khai các chính sách, quy định của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số.

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến về các Luật, Nghị định, Thông tư, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành, địa phương về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, người dân thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

- Tích cực tham gia các sáng kiến về Chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo; đẩy mạnh chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và công nghệ với các cơ quan nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với các mối đe dọa an ninh mạng.

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch này để xây dựng dự toán, đề xuất và bố trí kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin, đầu tư theo phương thức đối tác công tư để phát triển Chuyển đổi số; đẩy mạnh huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia thực hiện Kế hoạch theo quy định pháp luật; lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình mục tiêu quốc gia khác có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã Minh Thọ giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Minh Thọ./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoa

Phụ lục I: DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ				
<i>(Kèm theo Kế hoạch số: 108/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2026 của UBND xã Minh Thọ)</i>				
TT	Chỉ tiêu	Kết quả	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp
A	Giai đoạn 2026-2027			
I	Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động			
I.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh			
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
2	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	95%	Các phòng ban, đơn vị	
4	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ	100%	Các phòng ban, đơn vị	
I.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu			
1	Tỷ lệ các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số Trung ương đến địa phương được triển khai theo	100%	Các phòng ban, đơn vị	

	đúng kế hoạch			
2	Tỷ lệ hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
4	Tỷ lệ nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ban, ngành, địa phương được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
5	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn kỹ năng số cơ bản.	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội	
II	Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng hai con số của nền kinh tế			
1	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	50%	Phòng Kinh tế xã, phòng văn hóa – Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
2	Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn xã sử dụng hợp đồng điện tử	20%	Phòng Kinh tế xã	Các phòng ban, đơn vị
III	Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số			

1	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn xã có tài khoản tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	80%	Các phòng ban, đơn vị	
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành trên địa bàn xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	50%	Các phòng ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã có Sổ sức khỏe điện tử.	85%	Trạm Y tế	Các phòng ban, đơn vị
4	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông	80%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
5	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng băng rộng di động 5G	85%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.	85%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã
7	Tỷ lệ người dân có khả năng tiếp cận các kênh truyền thông chính thống trên nền tảng số	85%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trung tâm DVTH
B	Giai đoạn 2028-2030			
I	Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động			
I.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh			

1	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	99%	Các phòng ban, đơn vị	
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ	100%	Các phòng ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời.	50%	Các phòng ban, đơn vị	
5	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	100%	Các phòng ban, đơn vị	
6	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa được tái sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	100%	Các phòng ban, đơn vị	
7	Tỷ lệ các ứng dụng, nền tảng được ban hành theo Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phải được triển khai sử dụng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng	100%	Các phòng ban, đơn vị	
I.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu			
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.	100%	Công an xã, các phòng ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ nhằm nâng	100%	Các phòng ban, đơn vị	

	cao hiệu suất làm việc			
4	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính.	100%	UBND các xã	Các phòng ban, đơn vị
5	Tỷ lệ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số	100%	Các phòng ban, đơn vị	
6	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường số	100%	Các phòng ban, đơn vị	
7	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của xã được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội	
8	Tỷ lệ các hệ thống thông tin các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Công an, Các phòng ban, đơn vị
9	Tỷ lệ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước sử dụng các dịch vụ điện toán đám mây do doanh nghiệp trong nước cung cấp	100%	Công an, Các phòng ban, đơn vị	
II	Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng hai con số của nền kinh tế			
1	Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu	10%	Phòng Kinh tế	
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	70%	Phòng Kinh tế	

3	Phân đầu tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng hợp đồng điện tử	50%	Phòng Kinh tế	
III	Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số			
1	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn có tài khoản tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	95%	Các phòng, ban, đơn vị	
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành trên địa bàn xã có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	70%	Các phòng, ban, đơn vị	
3	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã có Sổ sức khỏe điện tử;	95%	Trạm Y tế	Các phòng, ban, đơn vị
4	Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông	95%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị
5	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng băng rộng di động 5G	99%	Các phòng, ban, đơn vị	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.	95%	Các phòng, ban, đơn vị	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã
7	Tỷ lệ người dân có khả năng tiếp cận các kênh truyền thông chính thống trên nền tảng số	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, đơn vị

8	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet được phổ cập nền tảng truyền hình số quốc gia	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, đơn vị
---	---	------	---------------------------	------------------------

Phụ lục II: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH							
<i>(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Minh Thọ)</i>							
STT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		
					Năm 2026	Năm 2027	Giai đoạn 2028-2030
I	Thể chế						
1	Rà soát, cập nhật bổ sung Khung kiến trúc số tỉnh Hưng Yên	Ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Hưng Yên phiên bản cập nhật bổ sung		Các phòng ban đơn vị	X	X	X
2	Rà soát cập nhật bổ sung khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu, từ điển dữ liệu tỉnh Hưng Yên	Ban hành khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu, từ điển dữ liệu tỉnh Hưng Yên phiên bản cập nhật		Các phòng ban đơn vị	X	X	X

3	Rà soát thủ tục hành chính các lĩnh vực ngành phụ trách, cắt giảm theo đúng quy định tại... trong đó trọng tâm là lĩnh vực hộ tịch, địa chính, xây dựng	Các TTHC được cắt giảm		Các phòng ban đơn vị	X		
II	Dữ liệu số						
2.1	Số hoá dữ liệu						
	Triển khai Học bạ số cấp tiểu học, THCS, THPT và GDTX. Đây là nhiệm vụ trọng tâm để chuẩn hóa dữ liệu học sinh.	Hệ thống học bạ số được triển khai cho các cấp học (tiểu học, THCS, THPT, GDTX), phục vụ quản lý, cập nhật, lưu trữ và khai thác dữ liệu học sinh trên môi trường số; bảo đảm chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu toàn ngành.	Các trường học		X	X	X
	Tiếp tục số hóa dữ liệu và nâng cấp quản lý dữ liệu số hóa ngành giáo dục và đào tạo	Số hóa bằng tốt nghiệp	Các trường học		X	X	
	Định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng	Hình thành Cơ sở dữ liệu về định danh số nhà được xác thực trên VNeID	Phòng Kinh tế	Công an xã	X	X	X
	Số hóa hồ sơ quy hoạch chung và phân khu	Hoàn thành số hóa hồ sơ quy hoạch chung và quy hoạch phân khu; bảo đảm dữ liệu được quản	Phòng Kinh tế			X	

		lý tập trung, cập nhật, khai thác và chia sẻ hiệu quả, phục vụ công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị.					
	Hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh	Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, đồng bộ, phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và khai thác, chia sẻ dữ liệu theo quy định.	Phòng Kinh tế		X		
	Số hoá hồ sơ người có công với cách mạng	Hoàn thành số hoá hồ sơ người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh	Phòng Văn hóa - Xã hội xã		X		
	Định danh tổ chức doanh nghiệp và kinh tế hộ gia đình	Hoàn thành định danh điện tử đối với tổ chức, doanh nghiệp và hộ kinh doanh theo phạm vi triển khai; hình thành cơ sở dữ liệu định danh thống nhất, phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch điện tử.	Công an xã	Phòng Kinh tế	X	X	X

	Thực hiện số hóa 3D/360 di tích xếp hạng quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng quốc gia, giai đoạn 5 năm 2026	Số hóa 3D/360 hạng quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng quốc gia		Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm DVTH	X		
2.2	Tích hợp, chia sẻ dữ liệu						
2.3	Nền tảng dùng chung và chính quyền số						
	Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức	Thiết lập hệ thống Trợ lý ảo cho CBCC	Sở KH&CN	Phòng Văn hóa - Xã hội	X	X	X
	Triển khai Nền tảng hành chính công chủ động	Phát triển Nền tảng Hành chính công chủ động dựa trên Kho dữ liệu đã xây dựng tích hợp với Hệ thống giải quyết TTHC và Cổng DVCQG để chủ động khởi tạo, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm phục vụ HCC xã, Văn phòng HĐND và UBND xã		X	
	Nền tảng Chính quyền số dùng chung cấp xã	Triển khai nền tảng Chính quyền số cấp xã tuân thủ CV1763/Bộ KHCN về mô hình chuyển đổi số cấp xã với các tính năng phục vụ nghiệp vụ quản lý, CSDL cấp xã phùng cung cấp các công cụ tự động hoá thông minh hỗ trợ CBCC cấp xã trong quá trình tác	Các phòng ban, đơn vị	Sở KH&CN		X	

		ng nghiệp					
III	Chuyển đổi số ngành, lĩnh vực						
3.1	Lĩnh vực Y tế						
40	Xây dựng đề án chuyển đổi số cho 104 trạm Y tế xã, phường	Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án triển khai phần mềm quản lý tổng thể 104 Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (đã được UBND tỉnh phê duyệt năm 2026).	Sở Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội xã và Trạm y tế xã	X		
41	Triển khai chuyển đổi số cho 104 xã theo đề án đã được phê duyệt (QĐ 1888/QĐ-UBND ngày 15/6)	Mua sắm thiết bị, triển khai phần mềm quản lý tổng thể 104 Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Sở Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	X	X	X
42	Hệ thống Quản lý Y tế cơ sở	Nền tảng quản lý thông tin Y tế cơ sở (V20) phục vụ công tác quản lý khám chữa bệnh, báo thống kê, sổ sách ngành y và các chương trình mục tiêu y tế của tuyến y tế xã/ phường, phòng khám, trạm y tế cơ quan và các	Sở Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội xã và Trạm y tế xã	X	X	X

		cơ sở khám chữa bệnh có quy mô nhỏ.					
43	Hệ thống cầu truyền hình phục vụ hội chẩn từ xa	Hình thành hệ thống cầu truyền hình phục vụ hội chẩn từ xa được xây dựng nhằm kết nối phòng hội chẩn trung tâm với các cơ sở y tế tuyến dưới, bảo đảm khả năng trao đổi chuyên môn kịp thời và hiệu quả.	Sở Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội xã và Trạm y tế xã	X	X	X
3.2	Lĩnh vực Giáo dục						
	Triển khai hệ thống tuyển sinh đầu cấp đối với giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT đảm bảo công khai, minh bạch.	Hệ thống tuyển sinh đầu cấp được triển khai cho các cấp học (Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT), phục vụ tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ tuyển sinh trực tuyến; bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện cho người dân.	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã	X	X	

	Triển khai đồng bộ hệ thống cổng thông tin điện tử ngành giáo dục	Cổng thông tin điện tử là nền tảng được xây dựng theo mô hình đa cổng (Multi-Portal), phục vụ công tác quản lý, điều hành và truyền thông trong ngành giáo dục. Hệ thống cho phép triển khai đồng bộ từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến từng cơ sở giáo dục, tạo nên một hệ sinh thái thông tin thống nhất, kết nối xuyên suốt giữa các cấp quản lý. Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X
	Triển khai hệ thống quản lý hợp và điều hành tác nghiệp ngành giáo dục nhằm giảm thiểu giấy tờ, tiết kiệm thời gian.	Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã	X	X	X

	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục ngành giáo dục	Phần mềm giúp ngành giáo dục ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tất cả các loại hồ sơ - sổ sách thay thế cho hồ sơ giấy; đảm bảo yêu cầu của công tác lưu trữ và có giá trị như hồ sơ giấy. + Tiết kiệm, tránh lãng phí trong việc sử dụng, bảo quản hồ sơ sổ sách giấy. + Cho phép người dùng sử dụng song song cả chữ ký điện tử và các loại chữ ký số như Token (các nhà cung cấp), Mobile CA (Viettel), Cloud CA (Viettel, VNPT). + Triển khai đồng bộ 100% các cơ sở giáo dục từ năm học 2026-2027"	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X
	Hệ thống Quản lý trường học	Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã	X	X	X

	Trường học số - Nền tảng giáo dục thông minh	Triển khai đồng bộ Trường học số – Nền tảng giáo dục thông minh là giải pháp trọng tâm nhằm xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại, kết nối toàn diện giữa công tác quản trị nhà trường, hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá và tương tác giữa nhà trường, giáo viên, học sinh, phụ huynh. Đây là nền tảng cốt lõi thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong các cơ sở giáo dục, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng trường học thông minh theo định hướng của ngành giáo dục. Triển khai đồng bộ từ năm 2026-2027	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X
	Phòng học thông minh	Triển khai phòng học thông minh nhằm trang bị thiết bị dạy học hiện đại và hướng tới xây dựng hạ tầng giáo dục số và chuyển đổi số giáo dục toàn diện	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X

	Ứng dụng tương tác học sinh thông minh	Kết nối đồng bộ nhà trường, giáo viên, học sinh, Sở GD&ĐT, phụ huynh trong việc hỗ trợ học tập, đánh giá kết quả học sinh như chất lượng bài tập được giao khi hoàn thành, trên cơ sở đó cung cấp tổng thể dữ liệu về học sinh qua API, IEOC của Sở GD&ĐT.	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	
	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý học và thi trực tuyến tại các cơ sở giáo dục	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý học và thi trực tuyến tại các cơ sở giáo dục. Hệ thống cho phép tổ chức, quản lý và theo dõi toàn bộ quá trình dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số; Triển khai 100% học sinh THPT từ năm 2027 - Triển khai 100% học sinh THCS từ năm 2028 - Triển khai 100% học sinh TH từ năm 2029	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X
	Triển khai đồng bộ hệ thống thi mô phỏng dành kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia	Triển khai đồng bộ hệ thống thi mô phỏng phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Hệ thống tạo môi trường thi trực tuyến bám sát cấu trúc, hình thức	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X

		và quy trình tổ chức các kỳ thi chính thức, giúp học sinh làm quen với giao diện, thao tác làm bài, cách quản lý thời gian và tâm lý phòng thi.					
	Trang bị phần mềm thư viện điện tử liên thông từ mầm non đến THPT, thúc đẩy văn hóa đọc số.	Phần mềm thư viện điện tử liên thông	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã	X	X	X
	Kho học liệu chuyên ngành	Triển khai Kho học liệu số chuyên ngành giáo dục là giải pháp quan trọng nhằm xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục số tập trung, thống nhất và dùng chung trong toàn ngành, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo. Đây là nền tảng cốt lõi để thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã		X	X

		thông 2018. Triển khai đồng bộ toàn ngành từ năm học 2026-2027					
	Triển khai phần mềm đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.	Phần mềm đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.	Sở GD&ĐT	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, các trường học thuộc xã	X	X	X
3.3	Lĩnh vực Nông nghiệp & Môi trường						
3.4	Lĩnh vực Xây dựng & Giao thông						
	Giải pháp quản lý bãi đỗ xe	Quản lý các bãi đỗ xe tại các đô thị	Phòng Kinh tế			X	
3.5	Lĩnh vực Văn hoá, Thể thao & Du lịch						
	Triển khai Hệ thống thư viện số cộng đồng dùng chung	Xây dựng hệ thống thư viện số mở cho người dân. Mỗi xã được cấp tài khoản quản lý để cập nhật tài liệu, sách riêng nhưng không trùng với tài liệu, sách đã có trên	Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Trung tâm DVTH xã		X	X	X

		hệ thống.					
3.6	Lĩnh vực Nội vụ, Tư pháp, Thanh tra						
3.7	Lĩnh vực Công thương, Tài chính, Đầu tư						
105	Đảm bảo bản quyền phần mềm máy tính cho cán bộ, công chức, viên chức	Nền tảng quản lý chợ, phổ thông mại được xây dựng và đưa vào vận hành, góp phần số hóa hoạt động kinh doanh, chuẩn hóa công tác quản lý, nâng cao hiệu quả điều hành và minh bạch hóa hoạt động thương mại.	Phòng Kinh tế xã		X	X	X
3.8	Lĩnh vực An ninh, trật tự, Quốc phòng						
3.9	Lĩnh vực Khác						
IV	Hạ tầng số						
4.1	Hạ tầng Trung tâm dữ liệu						
4.2	Hạ tầng mạng						

	Bảo đảm điều kiện hạ tầng mạng nội bộ (LAN), an toàn thông tin cho hoạt động chuyển đổi số của cơ quan sở	Xây dựng, bổ sung thiết bị hoàn thiện hạ tầng mạng LAN (nội bộ) của các sở ngành trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hệ thống CNTT ổn định, phục vụ cán bộ công chức. Đảm bảo ATTT cấp độ theo quy định.	Phòng Văn hóa xã hội xã		X		
	Thuê đường truyền số liệu chuyên số liệu chuyên dùng cấp II giai đoạn 2026 (02 đường truyền/1 đơn vị)	-Hệ thống Mạng số liệu chuyên dùng của chính quyền được triển khai và đưa vào vận hành, kết nối thông suốt giữa các cấp, bảo đảm truyền dẫn dữ liệu an toàn, ổn định, phục vụ các hệ thống thông tin, điều hành, hội nghị trực tuyến và chuyển đổi số của chính quyền.	Sở KH&CN	Phòng Văn hóa - xã hội xã	X		
V	Hạ tầng thiết bị CNTT						
5.1	Hạ tầng thiết bị các sở ngành						
5.2	Hạ tầng thiết bị Xã/phường						
	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh đến UBND cấp xã	Hệ thống IOC được mở rộng đến cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã,		X		

			phường				
	Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối phục vụ chuyển đổi số, mạng(LAN) triển khai giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin xã, phường	Xây dựng, bổ sung thiết bị hoàn thiện hạ tầng mạng hạ tầng mạng LAN (nội bộ) của các xã phường trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hệ thống CNTT ổn định, phục vụ cán bộ công chức. Đảm bảo ATTT cấp độ theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Công an xã, các phòng ban đơn vị, trung tâm	X	X	X
	Mua sắm trang thiết bị đầu cuối phục vụ chuyển đổi số đến cấp thôn và hỗ trợ nộp hồ sơ TTHC	Tra bị thiết bị đầu cuối cho các thôn, tổ dân phố để các xã, phường chỉ đạo điều hành trên môi trường số đến cấp thôn, đồng thời hỗ trợ người dân nộp hồ sơ TTHC trực tuyến tại thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng ban đơn vị, trung tâm		X	
	Camera giám sát an ninh, trật tự	Camera giám sát an ninh, trật tự được triển khai phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý đô thị, hỗ trợ xử lý phản ánh hiện trường và cung cấp dữ liệu cho hệ thống điều hành cấp tỉnh khi được phân công (200 camera, với 3 tính năng AI). - Camera được	Công an xã	Các phòng ban đơn vị, trung tâm	X	X	X

		kết nối tời IOC của tỉnh phục vụ công tác quản lý chung của tỉnh và riêng của cấp xã					
	Hệ thống Wifi công cộng tại cấp cơ sở	Wi-Fi công cộng được triển khai tại nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng thay cho nhà văn hóa thôn, tổ dân phố hoặc khu di tích lịch sử	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng ban đơn vị, trung tâm	X	X	X
	Hệ thống chiếu sáng thông minh xã phường	Triển khai hệ thống chiếu sáng thông minh tại các xã, phường; cho phép giám sát, điều khiển từ xa, tiết kiệm điện năng và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.	Phòng Kinh tế xã	Các phòng ban đơn vị, trung tâm	X	X	X
	Rà soát, trang cấp máy móc thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp cơ sở	Mua sắm máy móc, thiết bị và nâng cấp đường truyền cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp cơ sở bảo đảm đầy đủ hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử..	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Các phòng ban đơn vị, trung tâm	X		

	Trang thiết bị thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho HĐND - UBND cấp xã	Việc trang bị thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho HĐND và UBND cấp xã giúp hiện đại hóa công tác tổ chức các kỳ họp, hội nghị và hoạt động chỉ đạo, điều hành tại cơ sở.	Văn phòng HĐND và UBND xã		X		
	Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cấp xã	Xây dựng, nâng cấp hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT - viễn thông tại 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kết nối đồng bộ, vận hành ổn định và phục vụ hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã		X		
	Giải pháp quản lý ra vào thông minh	Giải pháp quản lý ra vào thông minh tại trụ sở	Văn phòng HĐND và UBND xã		X		
	Triển khai mô hình KIOSK thông minh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Hoàn thiện trang bị KIOSK thông minh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã		X		

	Triển khai lắp đặt cảm biến giám sát chất lượng nước, không khí tại các khu vực ưu tiên	Triển khai lắp đặt cảm biến giám sát chất lượng nước, không khí tại các khu vực ưu tiên đảm bảo kết nối về Kho dữ liệu dùng chung, Trung tâm giám sát điều hành thông minh phục vụ công tác giám sát, dự báo, mô phỏng trên Bản sao số	Các phòng ban đơn vị, trung tâm			X	X
VI	An toàn thông tin, an ninh mạng						
	Đảm bảo ATTT cổng thông tin điện tử	Các quy định, quy chế, sản phẩm bảo vệ ATTT	Các phòng ban đơn vị, trung tâm		X	X	X
VII	Nguồn lực số, truyền thông và xã hội số						
7.1	Đào tạo nguồn lực						
	Tập trung phổ cập kỹ năng số cơ bản và kỹ năng an toàn thông tin cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, nông dân, người cao tuổi. Đến năm 2030, 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số cơ bản, 70% có chữ ký số	Tập trung phổ cập kỹ năng số cơ bản và kỹ năng an toàn thông tin cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, nông dân, người cao tuổi. Đến năm 2030, 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số cơ bản, 70% có chữ ký số hoặc định	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	X	X	X

	hoặc định danh điện tử cá nhân.	danh điện tử cá nhân.					
	Phổ cập kỹ năng số cho 100% dân số, triển khai chương trình “bình dân học vụ số”	Phổ cập kỹ năng số cho 70% dân số, triển khai chương trình “bình dân học vụ số”	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	X	X	X
	Phát triển Tổ công nghệ số cộng đồng ở phường/xã	Phát triển Tổ công nghệ số cộng đồng ở phường/xã	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	X	X	X
7.2	Truyền thông và xã hội số						
	Kênh Tammi OA, Zalo OA, facebook... để trao đổi, giao tiếp với người dân, doanh nghiệp	Các kênh Tammi OA, Zalo OA, Facebook được thiết lập và đưa vào vận hành, góp phần tăng cường tương tác, cung cấp thông tin kịp thời và hỗ trợ trao đổi hai chiều giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các Tổ Công nghệ số cộng đồng	X		
Tổng số					40	40	32